

Bản án số: 09/2018/DS-ST.

Ngày: 03/7/2018.

*“V/v: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Đình Chi;

2. Bà Võ Thị Cảnh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Bảy- Kiểm sát viên.

Ngày 03/7/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kbang, Toà án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018. Về: ***“Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm”*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐST-DS ngày 04/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST-DS ngày 26/6/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1968;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1986;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị Thu T, sinh năm 1996;

Người đại diện theo ủy quyền cho chị T là bà Đỗ Thị N.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố a, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Đỗ Thị N trình bày:

Vào ngày 01/02/2018, khi bà đang góp ý với ông Võ Trọng T ở trong xóm về việc ông T đổ rác và mảnh chai vào góc vườn nhà bà, thì bà không hiểu vì lý do vì sao mà anh Nguyễn Xuân N lại chửi bà, bà có nói lại vài câu với anh N thì anh N dùng gậy đánh vào chân của bà, trong khi bà đang bế cháu, sự việc trên có hàng xóm xung quanh chứng kiến. Sau đó, con bà đã chở bà ra Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Gia Lai nhập viện để điều trị vết thương từ ngày 01/02/2018 đến ngày 12/02/2018 thì được xuất viện.

Sau khi gây ra hành vi trên với bà, anh N không đến thăm hỏi bà lần nào nên bà đã nộp đơn ra Công an thị trấn K để yêu cầu anh N bồi thường tiền thuốc men, viện phí và công lao động cho bà nhưng anh N không đồng ý bồi thường. Vì vậy, bà khởi

kiện đến Tòa án để yêu cầu anh N phải bồi thường cho số tiền bà đã chi các khoản cụ thể là: Số ngày công yêu cầu thanh toán là 10 ngày; Tiền chụp phim là 200.000 đồng; Tiền tiền viện phí, tiền thuốc là 1.434.314 đồng; Chi phí ngày công lao động trong thời gian chữa bệnh là 150.000 đồng/ ngày, đêm x 10 ngày, đêm = 1.500.000 đồng; Chi phí ngày công lao động cho người chăm sóc trong thời gian chữa bệnh: 200.000 đồng/ngày, đêm x 10 ngày, đêm = 2.000.000 đồng. Tổng cộng là 5.134.314 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm mười bốn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về các khoản: Số ngày công; Tiền chụp phim; Tiền tiền viện phí, tiền thuốc; Tiền chi phí ngày công lao động của nguyên đơn trong thời gian nằm viện. Nguyên đơn xin được điều chỉnh theo nguyện vọng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với tiền công lao động cho người chăm sóc nguyên đơn trong thời gian nằm viện, từ 200.000 đồng/ ngày, đêm xuống 150.000 đồng/ ngày, đêm x 10 ngày, đêm = 1.500.000 đồng.

Nguyên đơn còn yêu cầu: *Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án anh Nguyễn Xuân N cho đến khi người phải thi hành án thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Bị đơn anh Nguyễn Xuân N trình bày:

Anh và bà N cùng sinh sống trong một xóm, quá trình chung sống giữa anh và bà N cũng như gia đình bà N và bà con trong xóm đều hòa thuận, chưa có xích mích gì trước với nhau. Vào ngày 01/02/2018, xuất phát từ việc bà N đang góp ý với ông Võ Trọng T ở trong xóm về việc ông T đổ rác và mảnh chai vào góc vườn nhà bà, thì anh cũng đến tham gia, nên giữa anh và bà N có lời qua tiếng lại với nhau. Do tính nóng nảy, khi bị bà N la anh, anh đã không kiểm soát được hành vi của mình, nên anh có dùng gậy đánh 02 nhát vào chân của bà N, khiến bà N nhập viện điều trị về vết thương anh trực tiếp gây ra. Bà N yêu cầu anh phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 5.134.314 đồng, do hành vi của anh xâm phạm đến sức khỏe bà. Trong quá trình giải quyết, hòa giải tại địa phương và tại Tòa án thì anh thừa nhận có đánh bà N, nhưng bà N yêu cầu anh bồi thường số tiền quá cao thì anh không chấp nhận, vì thực tế thương tích nhẹ, ở phần mềm, nên anh chỉ chấp nhận bồi thường một phần là 1.500.000 đồng tiền thuốc men, viện phí có hóa đơn chứng từ. Còn các khoản khác mặc dù có hóa đơn chứng từ hợp lệ nhưng anh được biết là không đúng với thực tế nên anh không bồi thường.

Tại phiên hòa giải hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Xuân N vẫn chỉ chấp nhận một phần về yêu cầu bồi thiệt hại về sức khỏe cho bà N, số tiền là 1.500.000 đồng, vì những lý do anh đã nêu trên.

Bị đơn chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn là: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi người phải thi hành thi hành án xong, tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Thu T, đại diện theo ủy quyền cho chị T là bà Đỗ Thị N trình bày:

Bà Đỗ Thị N, thống nhất quan điểm như chị T đã trình bày tại Bản tự khai ngày 08/5/2018, chị T là người đã trực tiếp chăm sóc bà N trong thời gian bà N nằm viện, với số ngày công là 10 ngày, đêm; Giá tiền công lao động chị và bà N đều thống nhất yêu cầu được tính theo giá ngày công lao động phổ thông trên địa bàn, tại thời điểm chị chăm sóc bà N. Ngoài ra, chị Trang và bà N đều không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang phát biểu ý kiến:

Việc bà N bị “đa chấn thương vùng đùi hai bên” phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện K từ ngày 01/02/2018 đến ngày 10/02/2018 là do hành vi trái pháp luật của Nguyễn Xuân N, lỗi hoàn toàn do N, do đó N phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế đã gây ra cho bà N.

Tuy nhiên, việc nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị đơn phải bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị và tiền công người nhà nuôi dưỡng trong thời gian 10 ngày bằng 3.500.000 đồng là không phù hợp với giá tiền công lao động phổ thông tại thời điểm xảy ra vụ việc. Do đó, chỉ chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của bà N về khoản tiền thuốc, tiền chụp Xquang và tiền viện phí là 1.634.314 đồng; tiền mất thu nhập của bà N trong thời gian điều trị 10 ngày là $150.000/\text{ngày} \times 10 = 1.500.000$ đồng và một phần tiền công lao động của người nhà chăm sóc trong thời gian 10 ngày là $150.000/\text{ngày} \times 10 = 1.500.000$ đồng. Tổng cộng là 4.634.314 đồng;

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn nhận xét việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề xuất áp dụng các căn cứ pháp lý để giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp phát sinh giữa nguyên đơn là bà Đỗ Thị N với bị đơn là anh Nguyễn Xuân N là tranh chấp phát sinh quan hệ giữa bên bị tổn hại về sức khỏe là bà N và bên gây tổn hại sức khỏe cho bà N là anh N. Quan hệ này đã được bên anh N, là người trực tiếp gây tổn hại sức khỏe cho bà N thừa nhận. Đồng thời, quan hệ này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật bảo vệ. Bà N là chủ thể có quyền lợi bị vi phạm nên được quyền khởi kiện. Đơn khởi kiện đảm bảo về hình thức và thời hiệu khởi kiện nên được xem xét và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, Gia Lai.

[2] Quan hệ pháp luật giữa bên bị tổn hại về sức khỏe là bà N và bên gây tổn hại sức khỏe cho bà N là anh N, mặc dù không được thực hiện bằng văn bản, nhưng đã được nguyên đơn cung cấp chứng cứ cho Tòa án làm chứng cứ khởi kiện là các chứng từ chi phí thực tế, được ghi nhận tại lời khai trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa để yêu cầu bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là 5.134.314 đồng. Bị đơn chấp nhận bồi thường một phần yêu cầu của nguyên đơn, số tiền là 1.500.000 đồng. Do vậy, quan hệ pháp luật được xác định là: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” giữa nguyên đơn bà Đỗ Thị N và bị đơn là anh Nguyễn Xuân N.

[3] Nội dung vụ án: Khoảng 17 giờ ngày 01/02/2018, khi bà N và ông Võ Trọng T là người cùng xóm đang có lời qua tiếng lại về việc ông T đổ rác vào góc vườn nhà bà N. Lúc này Nguyễn Xuân N đang tưới rau sau vườn, nghe thấy bà N nói to tiếng, N liền ra trước sân nhắc nhở bà N và sau đó N nói những lời lẽ thiếu văn hóa với bà N, dẫn đến việc bà N và N có lời qua tiếng lại. Do không kiềm chế được bức tức nên N đã cầm cây tre trong vườn nhà của N đánh 02 nhát vào hai bên vùng đùi của bà N, gây chấn thương cho bà N. Bà N nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện K từ ngày 01/02/2018 đến ngày 10/02/2018 thì ra viện với tình trạng thương tích khi vào viện như sau: “Đa chấn thương vùng đùi hai bên”.

Quá trình điều trị thương tích bà N đã chi phí điều trị thương tích gồm: Chụp phim Xquang, tiền thuốc và viện phí là 1.634.314 đồng. Bà N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Nguyễn Xuân N phải bồi thường tiền thuốc, viện phí là 1.634.314 đồng. và tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện, tiền công người nhà chăm sóc trong thời gian điều trị là 3.500.000 đồng, tổng cộng là 5.134.314 đồng. Bị đơn chỉ chấp nhận bồi thường cho nguyên đơn số tiền 1.500.000 đồng.

Để có cơ sở giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Kbang đã tiến hành thu thập chứng cứ tại Công an thị trấn Kbang là toàn bộ bản sao hồ sơ liên quan đến việc xô xát giữa bà N và anh N vào ngày 01/02/2018 tại Tổ dân phố a, thị trấn K; Toàn bộ bản sao hồ sơ bệnh án của bà Đỗ Thị N tại Trung tâm y tế huyện K; Lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Thu T, là người liên quan đến việc yêu cầu thanh toán ngày công lao động trong thời gian chăm sóc bà N khi nhập viện điều trị. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành xác minh mức chi thuê lao động phổ thông trên địa bàn huyện K tại thời điểm xảy ra vụ việc, trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 6/2018, được ổn định giá là 150.000 đồng/người/ ngày công lao động phổ thông.

[4] Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự tại phiên tòa; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: Bà N đã cung cấp chứng cứ khởi kiện anh N bồi thường các khoản mà bà đã chi phí thực tế, gồm: Tiền chụp phim XQuang, tiền thuốc, viện phí; Tiền mất thu nhập trong thời gian nguyên đơn nằm viện; Tiền công người nhà chăm sóc trong thời gian nguyên đơn điều trị và chấp nhận việc nguyên đơn xin điều chỉnh về mức bồi thường tiền công người nhà chăm sóc trong thời gian nguyên đơn từ 200.000 đồng/người/ ngày, đem xuống 150.000 đồng/người/ ngày, đem, theo mức trả công lao động phổ thông trên địa bàn. Tổng cộng là 4.634.314 đồng. Xét đây là hành vi trái pháp luật của bị đơn đã trực tiếp gây ra hậu quả cho nguyên đơn nên bị đơn phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế cho nguyên đơn là phù hợp và đúng pháp luật.

Như vậy, tổng cộng các khoản nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường được HĐXX chấp nhận và bị đơn phải bồi thường là 4.634.314 đồng (*bốn triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn ba trăm mười bốn đồng*).

Về án phí DS-ST: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho nguyên đơn (4.634.314 đồng) là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

*Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 và 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 26, 35, 91, 93, 94, 95, 97, 108 và khoản 1 và khoản 5
Điều 147; 227; 228; 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị N, buộc bị
đơn anh Nguyễn Xuân N phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho
nguyên đơn với tổng số tiền là 4.634.314 đồng (*bốn triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn
ba trăm mười bốn đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi
người phải thi hành án là anh Nguyễn Xuân N thi hành án xong, tất cả các khoản tiền
bồi thường, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền
còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật
Dân sự năm 2015.*

Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Xuân N phải chịu 300.000 đồng tiền án
phí Dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 02 Luật thi hành án
dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền
thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị
cưỡng chế thi hành án theo các điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu
thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền làm đơn
kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai.
- VKSND huyện K.
- THA huyện K.
- Các đương sự.
- Lưu HS vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

ĐỖ THỊ LÀNH

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐỖ THỊ LÀNH

Nơi nhận:

-TA tỉnh;

TÒA

-VKS K;

-THA K;

-Các đương sự;

-Lưu HS vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Văn Nguyên

